

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày: 29/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Huy Diệu và bà Phạm Thị Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 25/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS, ngày 17/7/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1986 - Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Đ (đã chết) và con bà Lê Thị T; Vợ Nguyễn Thị T và có 01 con; Tiền sự: Chưa.

Tiền án: Bản án số 84 ngày 28/11/2018 của TAND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Hữu T 01 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Bản án số 29 ngày 21/4/2009 của TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Hữu T 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/3/2020 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Mạnh N, sinh năm 1945 - Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương - Có mặt

Người làm chứng:

Anh Lê Công T, sinh năm 1986 - Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình - Vắng mặt.

Ông Trần Văn T, sinh năm 1949 - Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 11/3/2020, Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô Exciter không đeo biển kiểm soát đến quán sửa xe máy của anh Lê Công Th, thì gặp Lê Công Q ở cùng xã (*là em họ của T*) đang ngồi uống nước. Tại đây, khoảng 30 phút sau, Q bảo T “anh ơi đi chơi” T hiểu ý là Q rủ đi trộm cắp xe máy nên bảo “ừ”. Q ngồi lên xe mô tô T vừa đi đến, T ra giá để đồ trong quán anh Th lấy chiếc tuốc nơ vít hai cạnh rồi ngồi sau Q, Q cầm lái chở T đi qua cầu Hiệp sang huyện Ninh Giang theo đường trục Bắc – Nam, rồi rẽ phải vào thôn P, H, Ninh Giang, Hải Dương tìm xe máy sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến đoạn đường trước cổng nhà ông Trần Văn T thì Q phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveAlpha màu xanh – đen – bạc, BKS: 34E1 – 123.87 của ông Nguyễn Mạnh N dựng chân chống phụ bên lề đường đối diện cổng nhà ông T (*ông N dựng xe vào nhà ông Trần Văn T để họp Hội cựu chiến binh*). Q đi qua khoảng 30m rồi vòng qua, vòng lại hai lần mục đích xem có ai trông giữ không, sau đó Q dừng xe ngay sát chiếc xe Wave alpha và bảo T “anh có làm thì làm đi” và đứng cạnh giới để T xuống xe lấy chiếc tuốc nơ vít mang theo ra cho đầu kim loại dẹt hai cạnh vào ổ khoá điện của xe wave rồi dùng tay bẻ khoá (*theo chiều kim đồng hồ*) thì mở được khóa điện. Thủy để tuốc nơ vít vào túi quần bên phải đang mặc rồi đề nổ máy xe Wave alpha vừa trộm cắp được điều khiển đi trước, còn Q điều khiển xe Exciter theo sau đi theo đường ra cổng làng thôn P đi theo đường trục chính xã H ra đường trục Bắc – Nam rồi lên cầu Hiệp về địa phận tỉnh Thái Bình. Khi đi đến địa phận thuộc xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thì hai bên đổi xe cho nhau, Q đi xe Wave alpha vừa trộm cắp được về quán sửa xe của anh Th trước, còn T đi xe Exciter quay về quán sửa xe của anh Th sau. Khi về đến quán của anh Th, T thấy anh Th vẫn đang ngủ trong phòng còn Q đang tháo biển kiểm soát và hai gương chiếu hậu của xe Wave vừa trộm cắp được ra để cất giấu, sau đó T nói với anh Th “cho anh gửi cái xe” rồi lên xe Exciter cùng Q đi Hải Phòng chơi. Khoảng 01 giờ ngày 12/3/2020 T và Q về vẫn thấy anh Th sửa xe, Q đi bộ về nhà, còn T nhờ anh Th sử dụng xe Exciter chở T về nhà mình vì sợ đêm đi xe về ồn ào con T nhỏ thức giấc. Anh Th đồng ý và đưa T về. Sau đó anh Th mang xe Exciter của T về nhà mới xây của mình để, đến sáng ra anh Th định sử dụng xe Exciter đón T đi ăn sáng nhưng do xe Exciter hết xăng nên anh Th để xe ở nhà mình rồi lấy xe mô tô khác của anh Th

chở T ra quán sửa xe của mình thì bị lực lượng Công an triệu tập làm việc. T đã khai nhận hành vi Trộm cắp tài sản của mình nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 11/KLDG ngày 13/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, kết luận tại thời điểm ngày 11/3/2020, xe mô tô WaveAlpha, biển kiểm soát 34E1-123.87 có giá trị là 9.300.000đ.

Cáo trạng số 39/CT-VKS-NG, ngày 24/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự Nguyễn Hữu T theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác nhận đã nhận lại chiếc xe Wave alpha bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc tuốc nơ vít; 01 mũ mềm lưỡi trai; 01 áo bò dài tay; 01 quần bò dài. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng trong vụ án vắng mặt, nhưng đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, HĐXX xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/3/2020, tại cổng nhà ông Trần Văn T, ở thôn P, xã H, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Hữu T cùng đối tượng đi cùng, theo Thủy khai là Lê Công Q đã lén lút chiếm đoạt 01 xe máy nhãn hiệu Honda, đeo biển số: 34E1-123.87 của ông Nguyễn Mạnh N. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 9.300.000đ

Hành vi của Nguyễn Hữu T đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bản án số 84, ngày 28/11/2018 của TAND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Hữu T 01 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” , theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự